

Thủ tục công nhận tổ chức tôn giáo có phạm vi hoạt động chủ yếu ở một tỉnh

Trình tự thực hiện	<ul style="list-style-type: none">- Bước 1: Tổ chức đã được cấp đăng ký hoạt động tôn giáo gửi hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nội vụ;- Bước 2: Sở Nội vụ (Ban Tôn giáo) xem xét hồ sơ và đề nghị bổ sung trong trường hợp cần thiết;- Bước 3:<ul style="list-style-type: none">+ Sở Nội vụ (Ban Tôn giáo) phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Tờ trình của Sở Nội vụ (Ban Tôn giáo) công nhận hoặc không công nhận tổ chức tôn giáo (hoặc ủy quyền cho Sở Nội vụ). Trường hợp không công nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.
Cách thức thực hiện	Tiếp nhận trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nội vụ.
Thành phần, số lượng hồ sơ	<ul style="list-style-type: none">* Thành phần hồ sơ:<ul style="list-style-type: none">- Văn bản đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo (theo mẫu);- Báo cáo tóm tắt quá trình hoạt động của tổ chức từ khi được cấp đăng ký hoạt động tôn giáo;- Giáo lý, giáo luật, lễ nghi;- Hiến chương, điều lệ của tổ chức.* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Các tổ chức được cấp đăng ký hoạt động tôn giáo có phạm vi hoạt động chủ yếu ở trong tỉnh.
Cơ quan thực hiện thủ	<ul style="list-style-type: none">- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ủy ban nhân dân tỉnh.- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc

tục hành chính	phân cấp thực hiện: Sở Nội vụ. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nội vụ (Ban Tôn giáo).
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Quyết định công nhận tổ chức tôn giáo hoặc văn bản trả lời về việc không công nhận tổ chức tôn giáo
Lệ phí	Không có.
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	- Mẫu B6: Đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo. (Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ)
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính	Sau thời hạn 03 năm kể từ ngày được cấp đăng ký hoạt động tôn giáo, tổ chức có hoạt động tôn giáo liên tục, không vi phạm các quy định của Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo và đáp ứng các điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều 16 Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/6/2004; - Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo; - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; - <i>Quyết định số 868/QĐ-BNV ngày 17/8/2015 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;</i> - Quyết định số 18/2013/QĐ-UBND ngày 01/10/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc ban hành quy định phân cấp quản lý Nhà nước đối với hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. * Ghi chú: “Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung”

--	--